



led for future...
led for future...



LED
led by Comet

Contents

	ĐÈN LED ÂM TRẦN (LED DOWNLIGHT COMET)	01		ĐÈN DIỆT MUỖI ĐA NĂNG (MULTI - FUNCTION MOSQUITO KILLER)	23
	ĐÈN LED SIÊU MỎNG ÂM TRẦN (SUPER THIN LED DOWNLIGHT)	03		ĐÈN PIN SẠC LED (RECHARGEABLE LED TORCH)	25
	ĐÈN LED SIÊU MỎNG ÂM TRẦN (3 chế độ chiếu sáng) (SUPER THIN LED DOWNLIGHT)	05		KHUNG VIÊN ĐÈN ÂM TRẦN (DOWNLIGHT HOUSING)	27
	ĐÈN LED SIÊU MỎNG ÂM TRẦN (Mặt kính) (SUPER THIN LED DOWNLIGHT)	07		ĐÈN LED ĐỂ SÀN - TREO (LED PENDANT LAMP - LED FLOOR LAMP)	29
	ĐÈN LED ỚP TRẦN (LED CEILING LAMP)	09		LED DÂY (LED FLEXIBLE LIGHT)	31
	ĐÈN LED ỚP TRẦN (kiểu tổ ong) (LED CEILING LAMP)	11		ĐÈN LED SIÊU MỎNG ÂM TRẦN (3 chế độ chiếu sáng) (SUPER THIN LED DOWNLIGHT)	35
	BÓNG LED (LED BULB)	13			
	ĐÈN PHA LED (LED FLOOD LIGHT)	15			
	ĐÈN LED CHIẾU ĐIỂM (LED TRACK LIGHT)	17			
	ĐÈN LED TUBE (LED TUBE)	19			
	ĐÈN BÀN (DESK LIGHT)	21			



~ **80% ↓**
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

Ứng dụng

- Chiếu sáng cho căn hộ
- Chiếu sáng cho cửa hàng
- Chiếu sáng cho siêu thị
- Chiếu sáng cho cửa hàng thực phẩm

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế sang trọng, trang nhã thích hợp với mọi loại kiến trúc.

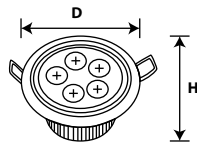
- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng
- Tiết kiệm điện trên 80% so với bóng đèn thông thường
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao (Ra>80)
- Thân thiện với môi trường: không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000°K) và trắng ấm(3000°K)

LED
led by Comet

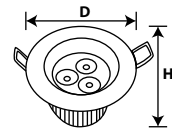




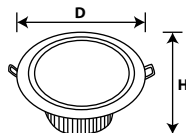
CD112



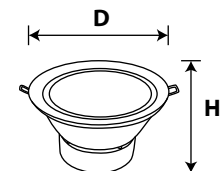
CD111



CC412/CD412



CD511



ĐÈN LED ÂM TRẦN

(LED DOWNLIGHT)

Thông số kỹ thuật - Technical data

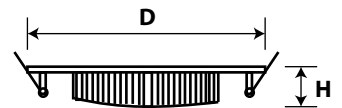


Cut-out

Code (*)	Power (W)	Dimention (mm)		Cut-out (mm)
		D	H	
CD111-3D / CD111-3W	3x1W	90	45	75
CD111-5D / CD111-5W	5x1W	108	49	90
CD111-7D / CD111-7W	7x1W	108	49	90
CD111-9D / CD111-9W	9x1W	138	49	120
CD111-12D / CD111-12W	15x1W	138	49	120
CM211-3D / CM211-3W	3x1W	91x91	45	75x75
CM211-2x3D / CM211-2x3W	2x3x1W	165x91	45	150x75
CM211-3x3D / CM211-3x3W	3x3x1W	250x91	45	235x75
CD112-3D / CD112-3W	3x1W	90	45	75
CD112-5D / CD112-5W	5x1W	108	45	90
CD112-7D / CD112-7W	7x1W	108	45	90
CD112-9D / CD112-9W	9x1W	138	49	120
CD112-12D / CD112-12W	12x1W	138	49	120
CS112-3D / CS112-3W	3x1W	90	49	75
CS112-5D / CS112-5W	5x1W	108	49	90
CS112-7D / CS112-7W	7x1W	108	49	90



CM211



Code (*)	Power (W)	Dimention (mm)		Cut-out (mm)
		D	H	
CS112-9D / CS112-9W	9x1W	138	49	120
CS112-12D / CS112-12W	12x1W	138	49	120
CC412-3D / CC412-3W	3W	100	49	80
CD412-3D / CD412-3W	3W	112	76	90
CD412-5D / CD412-5W	5W	121	76	100
CD412-9D / CD412-9W	9W	140	76	120
CD511-3D / CD511-3W	3W	94	72	80
CD511-5D / CD511-5W	5W	109	77	90
CD511-7D / CD511-7W	7W	122	77	100
CD511-9D / CD511-9W	9W	139	83	120
CD511-12D / CD511-12W	12W	160	93	145
CD511-15D / CD511-15W	15W	160	93	165

(*) D: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)



~ **80%** ↓
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

Ứng dụng

- Chiếu sáng cho căn hộ
- Chiếu sáng cho cửa hàng
- Chiếu sáng cho siêu thị
- Chiếu sáng cho cửa hàng thực phẩm

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế sang trọng, trang nhã thích hợp với mọi loại kiến trúc.

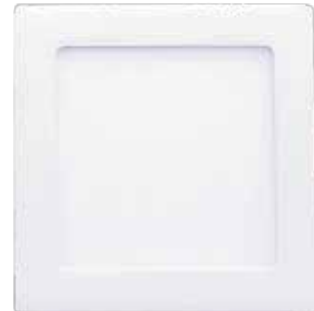
- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao (Ra>80)
- Không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000°K) và trắng ấm (3000°K)
- Kiểu dáng siêu mỏng thích hợp các loại trần thấp, mỏng.

LED
led by Comet





CP111



CP211

ĐÈN LED SIÊU MỎNG ÂM TRẦN

(SUPER THIN LED DOWNLIGHT)

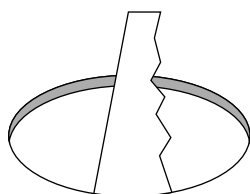
Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Power (W)	Dimension (mm)		Cut-out (mm)
		D	H	
CP111-3D / CP111-3W	3W	85	20	70
CP111-4D / CP111-4W	4W	105	20	90
CP111-6D / CP111-6W	6W	120	20	105
CP111-9D / CP111-9W	9W	146	20	130
CP111-12D / CP111-12W	12W	172	20	157
CP111-15D / CP111-15W	15W	172	20	157
CP111-15BD / CP111-15BW	15W	200	20	190
CP111-18D / CP111-18W	18W	225	20	210
CP111-22D / CP111-22W	22W	240	20	225

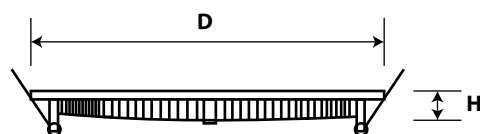
Code (*)	Power (W)	Dimension (mm)		Cut-out (mm)
		D	H	
CP211-3D / CP211-3W	3W	85	20	70x70
CP211-4D / CP211-4W	4W	105	20	90x90
CP211-6D / CP211-6W	6W	120	20	105x105
CP211-9D / CP211-9W	9W	146	20	130x130
CP211-12D / CP211-12W	12W	172	20	157x157
CP211-15D / CP211-15W	15W	200	20	190x190
CP211-15BD / CP211-15BW	15W	200	20	190x190
CP211-18D / CP211-18W	18W	225	20	210x210
CP211-22D / CP211-22W	22W	240	20	225x225

(*) D: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)



Cut-out





≈ **80%** ↓
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

Ứng dụng

- Chiếu sáng cho căn hộ
- Chiếu sáng cho cửa hàng
- Chiếu sáng cho siêu thị
- Chiếu sáng cho cửa hàng thực phẩm

2 năm
BẢO HÀNH

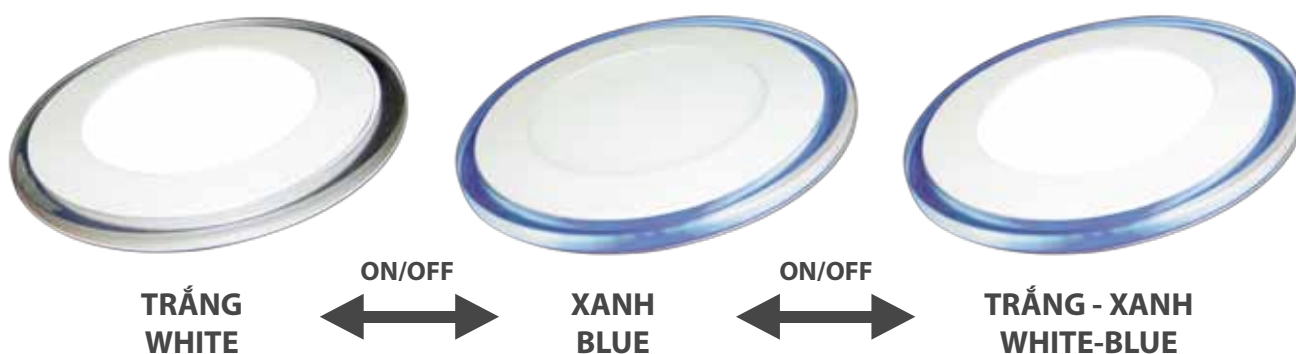
TÍNH NĂNG

Thiết kế sang trọng, trang nhã thích hợp với mọi loại kiến trúc.

- Mặt kính sang trọng
- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000°K) và trắng ấm(3000°K)
- Kiểu dáng siêu mỏng thích hợp các loại trần thấp, mỏng.
- Chuyển đổi 3 chế độ màu bằng công tắc ON/OFF.

LED
led by Comet



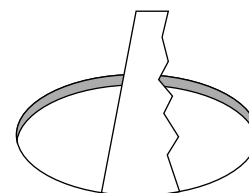


ĐÈN LED SIÊU MỎNG ÂM TRẦN (3 chế độ chiếu sáng)

(SUPER THIN LED DOWNLIGHT)

Thông số kỹ thuật - Technical data

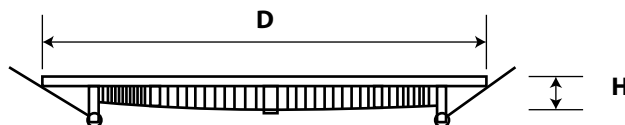
Code (*)	Power (W)	Dimension (mm)		Cut-out (mm)
		D	H	
CP117-9D	9W	130	25	110
CP117-9W	9W	130	25	110
CP117-14D	14W	150	25	130
CP117-14W	14W	150	25	130



Cut-out

(*) D: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)





~ **80%** ↓
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

Ứng dụng

- Chiếu sáng cho căn hộ
- Chiếu sáng cho cửa hàng
- Chiếu sáng cho siêu thị
- Chiếu sáng cho cửa hàng thực phẩm

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế sang trọng, trang nhã thích hợp với mọi loại kiến trúc.

- Mặt kính sang trọng
- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao (CRI>80)
- Không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000°K) và trắng ấm (3000°K)
- Kiểu dáng siêu mỏng thích hợp các loại trần thấp, mỏng.

LED
led by Comet





ĐÈN LED SIÊU MỎNG ÂM TRẦN (mặt kính) (SUPER THIN LED DOWNLIGHT)

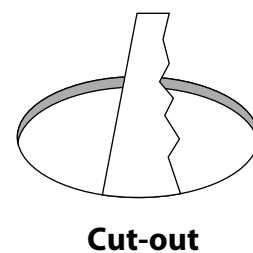
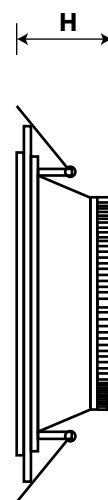
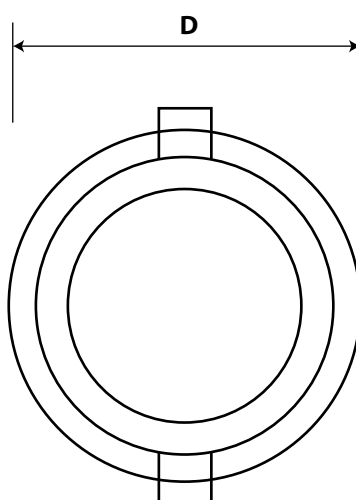
Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Power (W)	Dimension (mm)		Cut-out (mm)
		D	H	
CD116-6D	6W	97	40	70
CD116-6W	6W	97	40	70
CD116-12D	12W	160	40	120

Code (*)	Power (W)	Dimension (mm)		Cut-out (mm)
		D	H	
CD116-12W	12W	160	40	120
CD116-16D	16W	200	40	160
CD116-16W	16W	200	40	160

(*) D: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)



Cut-out



~ **80%** ↓
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

Ứng dụng

- Chiếu sáng trong căn hộ như phòng khách, phòng ăn.
- Chiếu sáng trong trường học, hành lang.

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế, kiểu dáng hiện đại, trang nhã thích hợp cho mọi không gian sống.

- Thân làm bằng sắt sơn tĩnh điện, chống rỉ sét, độ bền trên 5 năm
- Chóa làm bằng nhựa Acrylic chất lượng cao, tán xạ ánh sáng tối đa và đồng đều.
- Thay thế được cho các bóng đèn compact, bóng huỳnh quang vòng
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao (Ra>80)
- Thân thiện với môi trường: không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000°K) và trắng ấm(3000°K)

LED
led by Comet





CE1251



CE1252



CE1255

ĐÈN LED ỐP TRẦN

(LED CEILING LAMP)

Thông số kỹ thuật - Technical data

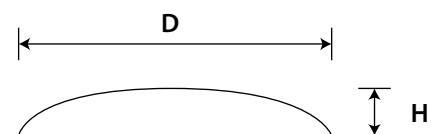
Code (*)	Power (W)	Temperature color (K°)	Dimension (mm)	
			D	H
CE1251-8D/CE1251-8N	8W	Trắng / Trắng trung tính	260	90
CE1251-8W	8W	Trắng ấm	260	90
CE1251-16D/CE1251-16N	16W	Trắng / Trắng trung tính	360	100
CE1251-16W	16W	Trắng ấm	360	100
CE1252-8D/CE1252-8N	8W	Trắng / Trắng trung tính	260	90
CE1252-8W	8W	Trắng ấm	260	90
CE1252-16D/CE1252-16N	16W	Trắng / Trắng trung tính	360	100
CE1252-16W	16W	Trắng ấm	360	100

Code (*)	Power (W)	Temperature color (K°)	Dimension (mm)	
			D	H
CE1255-8D/CE1255-8N	8W	Trắng / Trắng trung tính	260	90
CE1255-8W	8W	Trắng ấm	260	90
CE1255-16D/CE1255-16N	16W	Trắng / Trắng trung tính	360	100
CE1255-16W	16W	Trắng ấm	360	100

(*) D: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

N: Ánh sáng trung tính/Neutral white (4000°K - 4500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)





≈ **80% ↓**
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

Ứng dụng

- Chiếu sáng trong căn hộ như phòng khách, phòng ăn
- Chiếu sáng trong trường học, hành lang

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế, kiểu dáng hiện đại, trang nhã thích hợp cho mọi không gian sống.

- Thân làm bằng nhựa cao cấp, không phai màu.
- Chóa làm bằng nhựa Acrylic chất lượng cao, tán xạ ánh sáng tối đa và đồng đều.
- Thay thế được cho các bóng đèn compact, bóng huỳnh quang vòng
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao (Ra>80)
- Thân thiện với môi trường: không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000°K) và trắng ấm(3000°K)

LED
led by Comet





CE2313



CES2111
(có cảm biến chuyển động)



CE2413



CE2111



CE2211

ĐÈN LED ỐP TRẦN (kiểu tổ ong)

(LED CEILING LAMP)

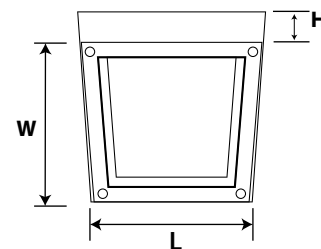
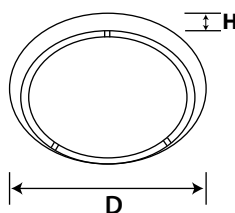
Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Power (W)	Temperature color (K°)	Dimension (mm)	
			D	H
CE2313-6D/CE2313-6W	6W	Trắng / Trắng ấm	216	36
CE2313-10D/CE2313-10W	10W	Trắng / Trắng ấm	245	36
CE2313-15D/CE2313-15W	15W	Trắng / Trắng ấm	277	36
CE2313-21D/CE2313-21W	21W	Trắng / Trắng ấm	320	32
CES2111-6D/CES2111-6W	6W	Trắng / Trắng ấm	241	42
CES2111-8D/CES2111-8W	8W	Trắng / Trắng ấm	271	42
CES2111-12D/CES2111-12W	12W	Trắng / Trắng ấm	318	42
CE2111-5D/CE2111-5W	5W	Trắng / Trắng ấm	209	32
CE2111-7D/CE2111-7W	7W	Trắng / Trắng ấm	241	32
CE2111-9D/CE2111-9W	9W	Trắng / Trắng ấm	271	32
CE2111-14D/CE2111-14W	14W	Trắng / Trắng ấm	318	32

Code (*)	Power (W)	Temperature color (K°)	Dimension (mm)		
			L	W	H
CE2413-6D/CE2413-6W	6W	Trắng / Trắng ấm	205	205	36
CE2413-10D/CE2413-10W	10W	Trắng / Trắng ấm	234	234	36
CE2413-15D/CE2413-15W	15W	Trắng / Trắng ấm	269	269	36
CE2413-21D/CE2413-21W	21W	Trắng / Trắng ấm	322	322	32
CE2211-5D/CE2211-5W	5W	Trắng / Trắng ấm	200	200	32
CE2211-7D/CE2211-7W	7W	Trắng / Trắng ấm	225	225	32
CE2211-9D/CE2211-9W	9W	Trắng / Trắng ấm	264	264	32
CE2211-14D/CE2211-14W	21W	Trắng / Trắng ấm	318	318	32

(*) D: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)





~ **80%** ↓
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

Ứng dụng

- Chiếu sáng cho căn hộ
- Chiếu sáng cho cửa hàng
- Chiếu sáng cho siêu thị
- Chiếu sáng cho cửa hàng thực phẩm

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế sang trọng, trang nhã thích hợp với mọi loại kiến trúc.

- Thiết kế nhỏ gọn, phù hợp cho các loại đèn âm trần.
- Thay thế được cho đèn mắt ếch halogen 50W.
- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng.
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao (Ra>80).
- Không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại.
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000°K) và trắng ấm (3000°K).

LED
led by Comet





BÓNG LED

(LED BULB COMET)

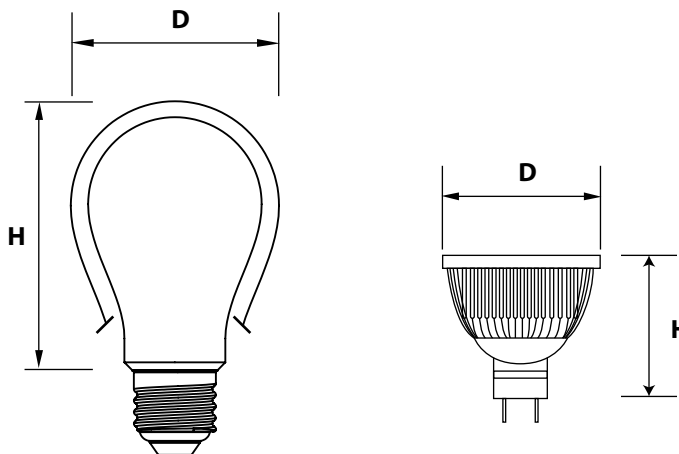
Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Power (W)	Dimension (mm)	
		D	H
CB11-5D	5W	50	82.3
CB11-5W	5W	50	82.3
CB11-7D	7W	60	100
CB11-7W	7W	60	100
CB11-9D	9W	68	110
CB11-9W	9W	68	110

Code (*)	Power (W)	Dimension (mm)	
		D	H
C613-3D	3W	48.2	65
C613-3W	3W	48.2	65

(*) **D**: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)





≈ **80%** ↓
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

Ứng dụng

- Chiếu sáng bảng hiệu
- Chiếu sáng cho công trình
- Chiếu sáng cho sân vườn

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế sang trọng, trang nhã thích hợp với mọi loại kiến trúc.

- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng
- Tiết kiệm điện trên 80% so với bóng đèn thông thường
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao (Ra>80)
- Thân thiện với môi trường: không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000°K) và trắng ấm(3000°K)
- Điện áp sử dụng: 100~220VAC

LED
led by Comet





CF221



CFS221

ĐÈN PHA LED

(LED FLOOD LIGHT)

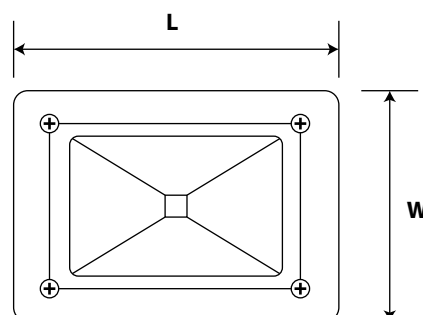
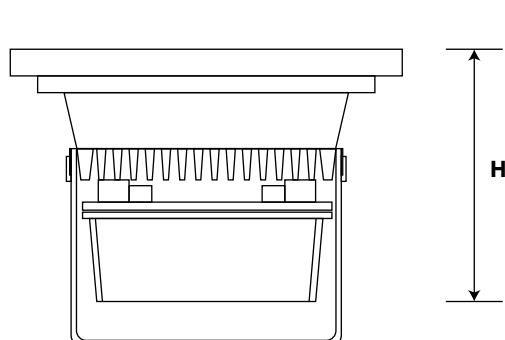
Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Power (W)	Dimension (mm)		
		L	W	H
CF221-10D/CF221-10W	10W	114	61	75
CF221-20D/CF221-20W	20W	188	139	85
CF221-30D/CF221-30W	30W	225	184	97
CF221-50D/CF221-50W	50W	284	234	114

Code (*)	Power (W)	Dimension (mm)		
		L	W	H
CFS221-10D/CFS221-10W	10W	125	35	120
CFS221-20D/CFS221-20W	20W	180	35	175
CFS221-30D/CFS221-30W	30W	225	40	220
CFS221-50D/CFS221-50W	50W	300	50	280

(*) D: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)





~80% ↓
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

Ứng dụng

- Chiếu sáng trong cửa hàng thời trang, kệ trưng bày, trung tâm thương mại
- Chiếu sáng bảng hiệu trong nhà, tranh ảnh.

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế, kiểu dáng hiện đại, nhỏ gọn phù hợp cho các không gian nhỏ, hẹp.

- Thân làm bằng vật liệu có trọng lượng nhẹ.
- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng.
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao (Ra>80).
- Thân thiện với môi trường: không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại.
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000°K) và trắng ấm(3000°K).
- Có thể điều chỉnh được độ cao và xoay 360°.
- Dùng thanh ray 2P.

LED
led by Comet



CS152-3

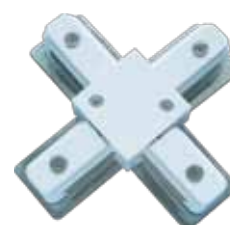
CS152-5/7

CS152-9/12

CS152-15/18

CS152-20/30

CSCL

CSCT

CSCX

CSCI

CST1M

ĐÈN LED CHIẾU ĐIỂM (LED TRACK LIGHT)

Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Colour	Power (W)
CS152-3D	Trắng	3x1W
CS152-3W	Trắng ấm	3x1W
CS152-5D	Trắng	5x1W
CS152-5W	Trắng ấm	5x1W
CS152-7D	Trắng	7x1W
CS152-7W	Trắng ấm	7x1W
CS152-9D	Trắng	9x1W
CS152-9W	Trắng ấm	9x1W
CS152-12D	Trắng	12x1W
CS152-12W	Trắng ấm	12x1W

(*) D: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)

Code (*)	Colour	Power (W)
CS152-15D	Trắng	15x1W
CS152-15W	Trắng ấm	15x1W
CS152-18D	Trắng	18x1W
CS152-18W	Trắng ấm	18x1W
CS152-20D	Trắng	20W
CS152-20W	Trắng ấm	20W
CS152-30D	Trắng	30W
CS152-30W	Trắng ấm	30W

CST1M	Thanh ray 2P 1m	CSCL	Co nối chữ L
CSCT	Co nối chữ T	CSCX	Co nối chữ X
CSCI	Co nối thẳng		



~ **80%** ↓
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

2 năm
BẢO HÀNH

Ứng dụng

- Chiếu sáng cho căn hộ
- Chiếu sáng cho cửa hàng
- Chiếu sáng cho siêu thị
- Chiếu sáng cho cửa hàng thực phẩm

TÍNH NĂNG

Thiết kế sang trọng, trang nhã thích hợp với mọi loại kiến trúc.

- Thiết kế nhỏ gọn, phù hợp cho các loại đèn âm trần.
- Thay thế được cho đèn mắt ếch halogen 50W.
- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng.
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao (Ra>80).
- Không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại.
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000°K) và trắng ấm (3000°K).

LED
led by Comet





ĐÈN LED TUBE

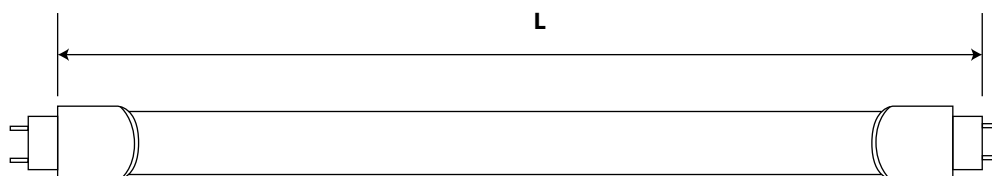
(LED TUBE)

Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Colour	Power (W)	Dimension - L (mm)
CB47-10D	Trắng	10W	600
CB47-10W	Trắng ấm	10W	600
CB47-14D	Trắng	14W	900
CB47-14W	Trắng ấm	14W	900
CB47-18D	Trắng	18W	1200
CB47-18W	Trắng ấm	18W	1200

(*) **D**: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)





~80% ↓
ENERGY

25⁰⁰⁰ hours

R_a ≥ 80

Ứng dụng

- Chiếu sáng bàn học, bàn nghiên cứu...

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế, kiểu dáng hiện đại, nhỏ gọn phù hợp cho các không gian nhỏ, hẹp

- Thân làm bằng kim loại kiểu dáng mạnh mẽ.
- Đế làm bằng nhựa PP
- Sử dụng đui đèn E27 thích hợp cho bóng LED, compact
- Sản phẩm có nhiều màu sắc và kiểu dáng đáp ứng tối đa nhu cầu của người lớn và trẻ nhỏ.
- Có thể điều chỉnh được góc chiếu tùy thích
- Chóa đèn giúp tản ánh sáng tốt nhất, chống chói mắt

LED
led by Comet





CT411



CT441



CT331



CT341



CT561



CT521



CT221



CT231



CT161C

(11W Max-compact)



CT141C

(11W Max-compact)



CT761



CT721



CT111A



CT121A



CT111B



CT131B



CT621



CT641



CT172-5
(5W LED)



CT152-5
(5W LED)



ĐÈN BÀN

(DESK LIGHT)

Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Colour	Base	Input Voltage (V)
CT561	Hồng	E27	AC230
CT521	Vàng	E27	AC230
CT411	Đỏ	E27	AC230
CT441	Xanh lá	E27	AC230
CT341	Xanh lá	E27	AC230
CT331	Xanh dương	E27	AC230
CT221	Vàng	E27	AC230
CT231	Xanh dương	E27	AC230
CT161C	Xanh lá	E27	AC230
CT141C	Hồng	E27	AC230



TIẾT KIỂM
NĂNG LƯỢNG



KHÔNG HẠI MẮT
GIẢM CẬN THỊ



KHÔNG BỊ CHỚP

Code (*)	Colour	Base	Input Voltage (V)
CT761	Vàng	E27	AC230
CT721	Hồng	E27	AC230
CT111A	Vàng	E27	AC230
CT121A	Đỏ	E27	AC230
CT111B	Xanh dương	E27	AC230
CT131B	Đỏ	E27	AC230
CT621	Xanh lá	E27	AC230
CT641	Vàng	E27	AC230
CT152-5	Trắng	LED	AC230
CT172-5	Xám	LED	AC230



TIẾT KIỂM
NĂNG LƯỢNG

≈ **80% ↓**
ENERGY

Ứng dụng
• Văn phòng, nhà ở...

03 THÁNG
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế, kiểu dáng hiện đại, nhỏ gọn phù hợp cho các không gian nhỏ, hẹp

- Thân làm bằng nhựa chất lượng cao, chống va đập.
- Sản phẩm có nhiều màu sắc và kiểu dáng đáp ứng tối đa nhu cầu của người lớn và trẻ nhỏ.
- Sử dụng bóng LED siêu tiết kiệm.
- Không gây ô nhiễm môi trường.

LED
led by Comet





CM014



CM038



TIẾT KIỆM
NĂNG LƯỢNG

≈ **80%↓**
ENERGY



ĐÈN DIỆT MUỖI ĐA NĂNG

(MULTI-FUNCTION MOSQUITO KILLER)

Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Colour	Power (W)	Input Voltage (V)
CM014	Xanh lá	3	110~ 220
CM038	Tím	3	110~ 220





Thiết kế
hiện đại
tiện lợi



Bóng LED
công suất cao
và bền



Khoảng cách
chiếu sáng xa



Pin siêu bền
Chức năng sạc
và bảo vệ sạc

Ứng dụng

- Dùng chiếu sáng di động, trong trường hợp mất điện.

1 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

- 2 chức năng chiếu sáng, không gây nóng.
- Thiết kế tay cầm hiện đại, có móc treo.
- Tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường.

LED
led by Comet

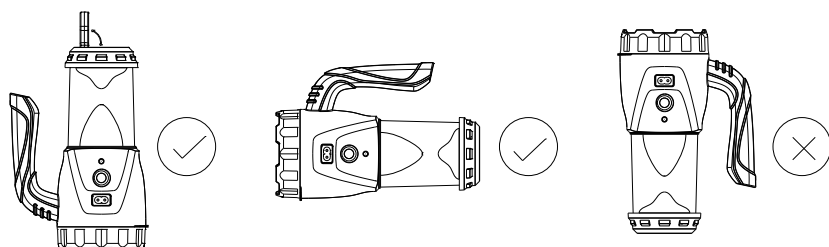




CRT22



CRT13



Thiết kế
hiện đại
tiện lợi



Bóng LED
công suất cao
và bền



Khoảng cách
chiếu sáng xa



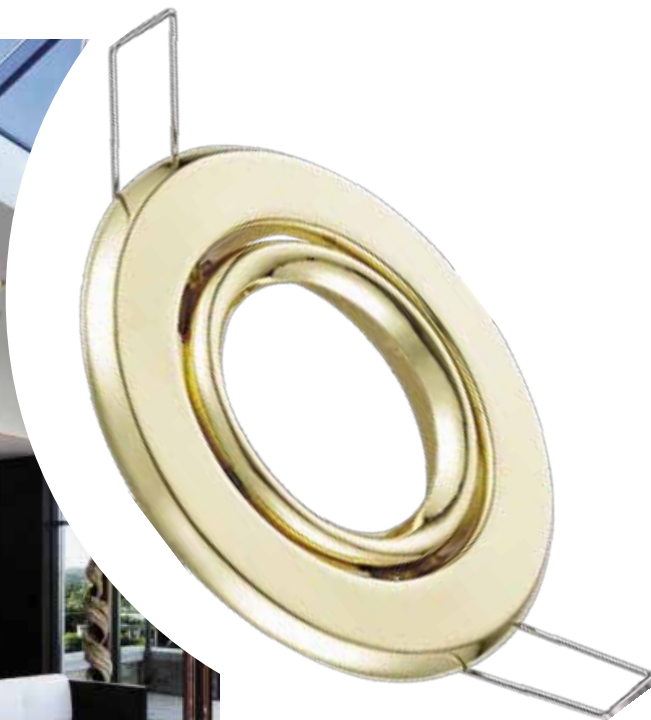
Pin siêu bền
Chức năng sạc
và bảo vệ sạc

ĐÈN PIN SẠC LED (RECHARGEABLE LED TORCH)

Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Colour	Power	Duration Time (h)
CRT22	Đỏ	1 x 3W + 16Leds	4
CRT13	Vàng	1 x 0.5W	4





Ứng dụng

- Dùng trong các tủ, kệ
- Các khung trần chiếu tiêu điểm
- Quầy bar

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

- Thiết kế, kiểu dáng hiện đại, nhỏ gọn phù hợp cho các không gian nhỏ, hẹp
- Thân làm bằng kim loại kiểu dáng mạnh mẽ.
- Phù hợp cho bóng halogen và LED
- Sản phẩm có nhiều màu sắc phù hợp với các loại trần
- Có thể điều chỉnh được góc chiếu 30°-60°

LED
led by Comet





CC1117



CC1185



CC1195



CC1187
CC11107



CC1617
CC1687
CC16117



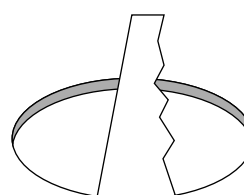
CC7115
CC7185
CC71115



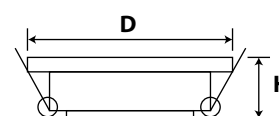
CC1115
CC1185A
CC1195A

KHUNG VIÊN ĐÈN ÂM TRẦN

(DOWNLIGHT HOUSING)



Cut-out



Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Colour	Dimension (mm)		Cutout (mm)
		D	H	
CC1185	Bạch Kim	87	25	70
CC1195	Vàng	87	25	70
CC1117	Trắng	98	33	80
CC1187	Chrome	110	30	100
CC11107	Niken	110	30	100
CC1617	Trắng	87	30	75
CC1687	Chrome	87	30	75

Code (*)	Colour	Dimension (mm)		Cutout (mm)
		D	H	
CC16117	Niken	87	30	75
CC7115	Trắng	79	25	70
CC7185	Chrome	79	25	70
CC71115	Niken	79	25	70
CC1115	Trắng	80	20	70
CC1185A	Chrome	80	20	70
CC1195A	Niken	80	20	70



Ứng dụng

- Chiếu sáng trong căn hộ
- Chiếu sáng cho phòng khách, khách sạn

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế, kiểu dáng hiện đại, trang nhã thích hợp cho mọi không gian sống

- Thân làm bằng nhôm nguyên chất, trọng lượng nhẹ.
- Chóa làm bằng nhựa Polycarbonic chắc chắn và độ bóng cao, tán xạ ánh sáng tối đa và đồng đều.
- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng
- Có thể điều chỉnh được độ sáng
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao (Ra>80)
- Thân thiện với môi trường: không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại
- Có hai loại ánh sáng: trắng (6000oK) và trắng ấm(3000oK)
- Có thể điều chỉnh được độ cao và xoay 360°
- Có thể điều chỉnh bằng cảm ứng hoặc remote

LED
led by Comet



CP145-20

CP645-20

CP745-2x15

CP145-10

CSF111-10

CSF021-10

CSF011-10

ĐÈN LED ĐỂ SÀN - TREO

(LED PENDANT LAMP - LED FLOOR LAMP)

Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Colour	Power (W)
CP145-20	Trắng & Trắng ấm	20W
CP645-20D	Trắng	20W
CP646-20W	Trắng ấm	24W
CP145-10D	Trắng	10W
CP145-10W	Trắng ấm	10W
CP745-2x15D	Trắng	15W
CP845-2x15W	Trắng ấm	15W

Code (*)	Colour	Power (W)
CSF021-10D	Trắng	10W
CSF021-10W	Trắng ấm	10W
CSF111-10D	Trắng	10W
CSF111-10W	Trắng ấm	10W
CSF011-10D	Trắng	10W
CSF011-10W	Trắng ấm	10W

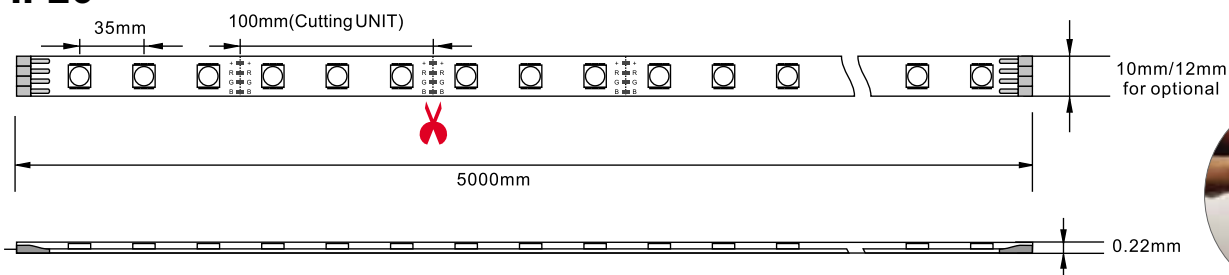
(*) D: Ánh sáng trắng/daylight (6000°K - 6500°K)

W: Ánh sáng trắng ấm/warm white (2700°K - 3000°K)

LED DÂY

(LED FLEXIBLE LIGHT)

IP20



Ứng dụng

- Dùng chiếu sáng hắt trần, trang trí tủ kệ...
- Trang trí công trình

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế siêu mỏng, dễ dàng uốn cong và lắp đặt mọi không gian

- Có nhiều màu sắc ánh sáng.
- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng.
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao ($Ra > 80$).
- Thân thiện với môi trường: không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại.
- Có nhiều loại phù hợp chiếu sáng trong nhà.

LED
led by Comet



LED DÂY (LED FLEXIBLE LIGHT) IP20

Quy cách sản phẩm - SMD 3528 - 60 LEDs

Mã số sản phẩm	Màu ánh sáng	Kích thước (mm)	SL LED/m	Điện áp	Công suất (W)	Quang thông /1 LED	m /Cuộn
CS1113-3 / CS1113-5 / CS1113-10	Đỏ 	8*4	60	DC12V	4.8W	5-6LM	3/5/10m
CS1123-3 / CS1123-5 / CS1123-10	Vàng 	8*4	60	DC12V	4.8W	5-6LM	3/5/10m
CS1133-3 / CS1133-5 / CS1133-10	Xanh lá 	8*4	60	DC12V	4.8W	5-6LM	3/5/10m
CS1143-3 / CS1143-5 / CS1143-10	Xanh dương 	8*4	60	DC12V	4.8W	5-6LM	3/5/10m
CS1153-3 / CS1153-5 / CS1153-10	Trắng 	8*4	60	DC12V	4.8W	5-6LM	3/5/10m
CS1163-3 / CS1163-5 / CS1163-10	Trắng ấm 	8*4	60	DC12V	4.8W	5-6LM	3/5/10m

Quy cách sản phẩm - SMD 3528 - 120 LEDs

Mã số sản phẩm	Màu ánh sáng	Kích thước (mm)	SL LED/m	Điện áp	Công suất (W)	Quang thông /1 LED	m /Cuộn
CS1114-3 / CS1114-5 / CS1114-10	Đỏ 	8*4	120	DC12V	9.6W	5-6LM	3/5/10m
CS1124-3 / CS1124-5 / CS1124-10	Vàng 	8*4	120	DC12V	9.6W	5-6LM	3/5/10m
CS1134-3 / CS1134-5 / CS1134-10	Xanh lá 	8*4	120	DC12V	9.6W	5-6LM	3/5/10m
CS1144-3 / CS1144-5 / CS1144-10	Xanh dương 	8*4	120	DC12V	9.6W	5-6LM	3/5/10m
CS1154-3 / CS1154-5 / CS1154-10	Trắng 	8*4	120	DC12V	9.6W	5-6LM	3/5/10m
CS1164-3 / CS1164-5 / CS1164-10	Trắng ấm 	8*4	120	DC12V	9.6W	5-6LM	3/5/10m

Quy cách sản phẩm - SMD 3528 - 240 LEDs

Mã số sản phẩm	Màu ánh sáng	Kích thước (mm)	SL LED/m	Điện áp	Công suất (W)	Quang thông /1 LED	m /Cuộn
CS1115-3 / CS1115-5 / CS1115-10	Đỏ 	15*4	240	DC12V	19.2W	5-6LM	3/5/10m
CS1125-3 / CS1125-5 / CS1125-10	Vàng 	15*4	240	DC12V	19.2W	5-6LM	3/5/10m
CS1135-3 / CS1135-5 / CS1135-10	Xanh lá 	15*4	240	DC12V	19.2W	5-6LM	3/5/10m
CS1145-3 / CS1145-5 / CS1145-10	Xanh dương 	15*4	240	DC12V	19.2W	5-6LM	3/5/10m
CS1155-3 / CS1155-5 / CS1155-10	Trắng 	15*4	240	DC12V	19.2W	5-6LM	3/5/10m
CS1165-3 / CS1165-5 / CS1165-10	Trắng ấm 	15*4	240	DC12V	19.2W	5-6LM	3/5/10m

Quy cách sản phẩm - SMD 5050 - 30 LEDs

Mã số sản phẩm	Màu ánh sáng	Kích thước (mm)	SL LED/m	Điện áp	Công suất (W)	Quang thông /1 LED	m /Cuộn
CS2111-3 / CS2111-5 / CS2111-10	Đỏ 	10*4	30	DC12V	7.2W	5-6LM	3/5/10m
CS2121-3 / CS2121-5 / CS2121-10	Vàng 	10*4	30	DC12V	7.2W	5-6LM	3/5/10m
CS2131-3 / CS2131-5 / CS2131-10	Xanh lá 	10*4	30	DC12V	7.2W	5-6LM	3/5/10m
CS2141-3 / CS2141-5 / CS2141-10	Xanh dương 	10*4	30	DC12V	7.2W	5-6LM	3/5/10m
CS2151-3 / CS2151-5 / CS2151-10	Trắng 	10*4	30	DC12V	7.2W	5-6LM	3/5/10m
CS2161-3 / CS2161-5 / CS2161-10	Trắng ấm 	10*4	30	DC12V	7.2W	5-6LM	3/5/10m
CS2171-3 / CS2171-5 / CS2171-10	RGB 	10*4	30	DC12V	7.2W	5-6LM	3/5/10m

Quy cách sản phẩm - SMD 5050 - 60 LEDs

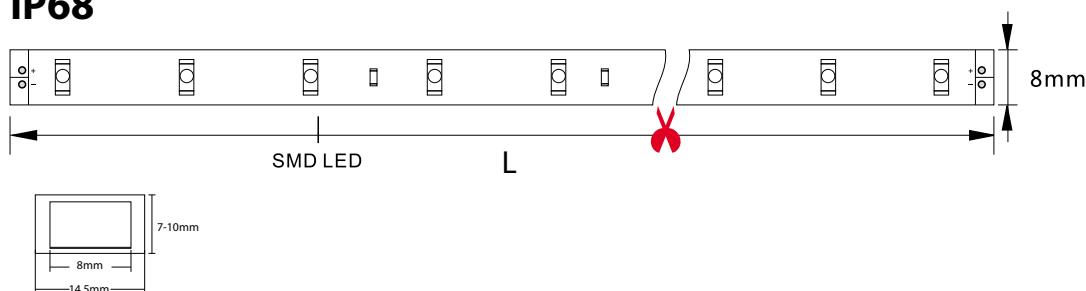
Mã số sản phẩm	Màu ánh sáng	Kích thước (mm)	SL LED/m	Điện áp	Công suất (W)	Quang thông /1 LED	m /Cuộn
CS2113-3 / CS2113-5 / CS2113-10	Đỏ 	10*4	60	DC12V	14.4W	5-6LM	3/5/10m
CS2123-3 / CS2123-5 / CS2123-10	Vàng 	10*4	60	DC12V	14.4W	5-6LM	3/5/10m
CS2133-3 / CS2133-5 / CS2133-10	Xanh lá 	10*4	60	DC12V	14.4W	5-6LM	3/5/10m
CS2143-3 / CS2143-5 / CS2143-10	Xanh dương 	10*4	60	DC12V	14.4W	5-6LM	3/5/10m
CS2153-3 / CS2153-5 / CS2153-10	Trắng 	10*4	60	DC12V	14.4W	5-6LM	3/5/10m
CS2163-3 / CS2163-5 / CS2163-10	Trắng ấm 	10*4	60	DC12V	14.4W	5-6LM	3/5/10m
CS2173-3 / CS2173-5 / CS2173-10	RGB 	10*4	60	DC12V	14.4W	5-6LM	3/5/10m



LED DÂY

(LED FLEXIBLE LIGHT)

IP68



Ứng dụng

- Dùng chiếu sáng hắt trần, trang trí tủ kệ...
- Trang trí công trình

2 năm
BẢO HÀNH

TÍNH NĂNG

Thiết kế siêu mỏng, dễ dàng uốn cong và lắp đặt mọi không gian

- Có nhiều màu sắc ánh sáng.
- Sử dụng LED siêu sáng, tiết kiệm được số lượng đèn sử dụng.
- Lắp đặt thuận tiện và dễ dàng.
- Độ trung thực hình ảnh cao ($Ra > 80$).
- Thân thiện với môi trường: không có tia UV, thủy ngân và tia hồng ngoại.
- Có nhiều loại phù hợp chiếu sáng trong nhà.



LED DÂY (LED FLEXIBLE LIGHT) IP68

Quy cách sản phẩm - SMD 3528 - 60 LEDs

Mã số sản phẩm	Màu ánh sáng	Kích thước (mm)	SL LED/m	Điện áp	Công suất (W)	Quang thông (L/1Led)	m /Cuộn
CS1513-5 / CS1513-10 / CS1513-20	Đỏ 	6*7	60	DC220V	4.8W	15	50/100/200
CS1523-5 / CS1523-10 / CS1523-20	Vàng 	6*7	60	DC220V	4.8W	15	50/100/200
CS1533-5 / CS1533-10 / CS1533-20	Xanh lá 	6*7	60	DC220V	4.8W	15	50/100/200
CS1543-5 / CS1543-10 / CS1543-20	Xanh dương 	6*7	60	DC220V	4.8W	15	50/100/200
CS1553-5 / CS1553-10 / CS1553-20	Trắng 	6*7	60	DC220V	4.8W	15	50/100/200
CS1563-5 / CS1563-10 / CS1563-20	Trắng ấm 	6*7	60	DC220V	4.8W	15	50/100/200

Quy cách sản phẩm - SMD 5050 - 30 LEDs

Mã số sản phẩm	Màu ánh sáng	Kích thước (mm)	SL LED/m	Điện áp	Công suất (W)	Quang thông (L/1Led)	m /Cuộn
CS2511-5 / CS2511-10 / CS2511-20	Đỏ 	8*7	30	DC220V	7.2W	15	50/100/200
CS2521-5 / CS2521-10 / CS2521-20	Vàng 	8*7	30	DC220V	7.2W	15	50/100/200
CS2531-5 / CS2531-10 / CS2531-20	Xanh lá 	8*7	30	DC220V	7.2W	15	50/100/200
CS2541-5 / CS2541-10 / CS2541-20	Xanh dương 	8*7	30	DC220V	7.2W	15	50/100/200
CS2551-5 / CS2551-10 / CS2551-20	Trắng 	8*7	30	DC220V	7.2W	15	50/100/200
CS2561-5 / CS2561-10 / CS2561-20	Trắng ấm 	8*7	30	DC220V	7.2W	15	50/100/200
CS2571-5 / CS2571-10 / CS2571-20	RGB 	8*7	30	DC220V	7.2W	15	50/100/200

Quy cách sản phẩm - SMD 5050 - 60 LEDs

Mã số sản phẩm	Màu ánh sáng	Kích thước (mm)	SL LED/m	Điện áp	Công suất (W)	Quang thông (L/1Led)	m /Cuộn
CS2513-5 / CS2513-10 / CS2513-20	Đỏ 	8*7	60	DC220V	10W	10	50/100/200
CS2523-5 / CS2523-10 / CS2523-20	Vàng 	8*7	60	DC220V	10W	10	50/100/200
CS2533-5 / CS2533-10 / CS2533-20	Xanh lá 	8*7	60	DC220V	10W	10	50/100/200
CS2543-5 / CS2543-10 / CS2543-20	Xanh dương 	8*7	60	DC220V	10W	10	50/100/200
CS2553-5 / CS2553-10 / CS2553-20	Trắng 	8*7	60	DC220V	10W	10	50/100/200
CS2563-5 / CS2563-10 / CS2563-20	Trắng ấm 	8*7	60	DC220V	10W	10	50/100/200
CS2573-5 / CS2573-10 / CS2573-20	RGB 	8*7	60	DC220V	10W	10	50/100/200

Quy cách sản phẩm - SMD 2835 - 100 LEDs

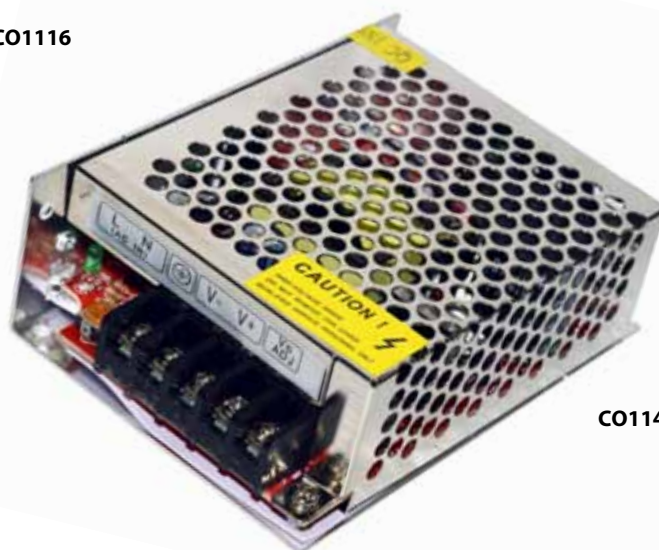
Mã số sản phẩm	Màu ánh sáng	Kích thước (mm)	SL LED/m	Điện áp	Công suất (W)	Quang thông (L/1Led)	m /Cuộn
CS1516-5 / CS1516-10 / CS1516-20	Đỏ 	8*7	100	DC220V	14.4W	20	50/100/200
CS1526-5 / CS1526-10 / CS1526-20	Vàng 	8*7	100	DC220V	14.4W	20	50/100/200
CS1536-5 / CS1536-10 / CS1536-20	Xanh lá 	8*7	100	DC220V	14.4W	20	50/100/200
CS1546-5 / CS1546-10 / CS1546-20	Xanh dương 	8*7	100	DC220V	14.4W	20	50/100/200
CS1556-5 / CS1556-10 / CS1556-20	Trắng 	8*7	100	DC220V	14.4W	20	50/100/200
CS1566-5 / CS1566-10 / CS1566-20	Trắng ấm 	8*7	100	DC220V	14.4W	20	50/100/200

PHỤ KIỆN

ACCESSORIES



CO1116



CO11440

PHỤ KIỆN (ACCESORIES)

Thông số kỹ thuật - Technical data

Code (*)	Power (W)	Input/Output Voltage	Dimension (mm)			IP Rating
			D	W	H	
CO1116	0.5A, 6W	220VAC/12VDC	68	33	22	20
CO11112	1A, 12W	220VAC/12VDC	111	42	26	20
CO11124	2A, 24W	220VAC/12VDC	131	45	26	20

Code (*)	Power (W)	Input/Output Voltage	Dimension (mm)			IP Rating
			D	W	H	
CO11450	4A, 50W	220VAC/12VDC	100	58	30	20
CO11460	5A, 60W	220VAC/12VDC	110	80	35	20
CO11475	6.3A, 75W	220VAC/12VDC	110	80	35	20
CO114100	8.5A, 100W	220VAC/12VDC	158	98	40	20
CO114120	10A, 120W	220VAC/12VDC	158	98	42	20
CO114150	12.5A, 150W	220VAC/12VDC	198	98	42	20
CO114180	15A, 180W	220VAC/12VDC	198	98	42	20

SAVING FOR A BETTER **LIFE**



www.ktg.com.vn



Văn phòng chính và nhà máy
Lô 33, KCN Tam Phước,
Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
tel: + 84 061 3511179
fax: + 84 061 3512005

Văn phòng Hồ Chí Minh
Lầu 6, Tòa nhà Sông Đà
14B Kỳ Đồng, P.9, Q. 3, Tp. HCM
tel: + 84 8 62676868
fax: + 84 8 62905578

Văn phòng Đà Nẵng
116 Núi Thành, Q. Hải Châu,
Đà Nẵng
tel: + 84 511 3632288
fax: + 84 511 3632289

Văn phòng Hà Nội
Lô 2-8B KCN Q. Hoàng Mai, 435A Tam Trinh,
P. Hoàng Văn Thụ, Q. Hoàng Mai, Hà Nội
tel: + 84 4 36341688
fax: + 84 4 36341661